

Số: 11/2022/QĐST- DS

Đ, ngày 26 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 49/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ; địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang K, quận Hoàn K, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Đức Th, chức vụ: Phó Giám đốc phòng giao dịch Đ thuộc Chi nhánh Ngân hàng thương mại cổ phần Đ.

- Bị đơn: Bà Hoàng Thị Bích T, sinh năm 1978, địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ:** Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Đức T và bị đơn bà Hoàng Thị Bích T công nhận: Bà Hoàng Thị Bích T còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền gốc và tiền lãi phát sinh tạm tính đến hết ngày 18/8/2022 theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2018/4210866/HĐTD ký ngày 04/7/2018 tổng cộng là:

607.802.192 đồng (Sáu trăm lẻ bảy triệu tám trăm lẻ hai ngàn một trăm chín mươi hai ngàn đồng), trong đó: tiền gốc: 400.000.000 đồng, tiền lãi là 207.802.192 đồng (Hai trăm lẻ bảy triệu tám trăm lẻ hai ngàn một trăm chín mươi hai ngàn đồng).

- **Về thời hạn, phương thức trả nợ và xử lý tài sản thế chấp:** Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn thỏa thuận: Từ ngày 18/8/2022 đến ngày 31/10/2022, bà Hoàng Thị Bích T có trách nhiệm trả hết số tiền 607.802.192 đồng (Sáu trăm lẻ bảy triệu tám trăm lẻ hai ngàn một trăm chín mươi hai ngàn đồng) và tiền lãi phát sinh theo quy định cho Ngân hàng TMCP Đ thông qua Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh N – Phòng giao dịch Đ.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của các tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

Trường hợp bà Hoàng Thị Bích T không trả được nợ của hợp đồng tín dụng nêu trên, Ngân hàng TMCP Đ thông qua Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh N – Phòng giao dịch Đ được xử lý tài sản thế chấp thuộc quyền sử dụng và sở hữu của bà Hoàng Thị Bích T là: Quyền sử dụng đất đường tuyến II, Tổ dân phố 6, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, thửa đất số: 77, tờ bản đồ số: 53, diện tích: 127,5m² (trong đó đất ở tại đô thị: 127,5m²) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01968 do UBND huyện Đ, tỉnh Gia Lai cấp ngày 25/5/2009 đứng tên bà Hoàng Thị Bích T và tài sản trên đất. Theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 01/2018/4210866/HĐBĐ ngày 03/7/2018 được công chứng tại Phòng công chứng Đ, tỉnh Gia Lai ngày 03/7/2018.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 5.000.000 đồng. Bà T tự nguyện chịu toàn bộ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Buộc bà T trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ 5.000.000 đồng tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- **Về án phí:** Án phí dân sự sơ thẩm là: 14.141.644 đồng (Mười bốn triệu một trăm bốn mươi một ngàn sáu trăm bốn mươi bốn đồng). Bà Hoàng Thị Bích T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí là 14.141.644 đồng (Mười bốn triệu một trăm bốn

mười một ngàn sáu trăm bốn mươi bốn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ thông qua Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh N – Phòng giao dịch Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 13.679.430 đồng (Mười ba triệu sáu trăm bảy mươi chín ngàn bốn trăm ba mươi đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006783 ngày 31/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đặng Anh Việt